TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2026/QĐCNTTLH	*Đồng Tháp, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện bà Trang Thị Ngọc T và người bị kiện ông Phạm Ngọc P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 05 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu ly hôn của bà Trang Thị Ngọc T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2026 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Bà Trang Thị Ngọc T, sinh ngày 30 tháng 4 năm 1972; Nơi cư trú: Ấp PLA, xã LPT, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người bị kiện*: Ông Phạm Ngọc P, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1973; Nơi cư trú: Ấp PLA, xã LPT, tỉnh Đồng Tháp.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (*nếu có*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2026 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 01 năm 2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trang Thị Ngọc T và ông Phạm Ngọc P thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Hai con chung Phạm Hoài N, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1994, Phạm Hoài P1, sinh ngày 19 tháng 4 năm 2003 đã trưởng thành tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 12 - Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lương Bằng